

II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a. Quy định việc phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b. Tài sản nhà nước bao gồm: Trụ sở làm việc và tài sản khác gắn liền với đất; quyền sử dụng đất đối với đất dùng để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị; máy móc, phương tiện vận tải, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác do pháp luật quy định.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (trừ các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh).

B. PHÂN CẤP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

I. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc từ nguồn vốn ngân sách

Việc phân cấp quản lý đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước của tỉnh Phú Thọ và các văn bản pháp luật có liên quan.

II. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm tài sản nhà nước trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện gồm: Trụ sở làm việc; xe ô tô kể cả xe ô tô chuyên dùng và tài sản khác có giá trị mua sắm ban đầu từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản nhà nước gồm: Máy móc, đồ dùng, thiết bị làm việc và các tài sản khác có giá trị ban đầu dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản thuộc phạm vi quản lý theo định mức, tiêu chuẩn quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm tài sản nhà nước trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý gồm: Máy móc, đồ dùng, thiết bị làm việc và các tài sản khác có giá trị ban đầu từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản thuộc phạm vi quản lý theo định mức, tiêu chuẩn quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

4. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mua sắm tài sản nhà nước gồm: Máy móc, đồ dùng, thiết bị làm việc và các tài sản khác có giá trị ban đầu dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản thuộc phạm vi quản lý theo dự toán ngân sách hàng năm đó được giao và căn cứ theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

5. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị (trừ các loại tài sản quy định tại điểm 1, điểm 3 mục này); căn cứ vào kế hoạch, dự toán, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản và nhu cầu cần thiết phục vụ hoạt động của đơn vị để quyết định việc mua sắm đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Việc tổ chức mua sắm tài sản nhà nước phải được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

III. Thẩm quyền quyết định sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản nhà nước

1. Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa, vật kiến trúc.

a. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa, vật kiến trúc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có dự toán kinh phí sửa chữa từ 500 triệu đồng trở lên.

b. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh được giao trực tiếp quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà cửa, vật kiến trúc quyết định việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình cũ dự toán kinh phí sửa chữa dưới 500 triệu đồng trong phạm vi dự toán được giao.

c. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa, vật kiến trúc của các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc địa phương có dự toán kinh phí sửa chữa từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

d. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa, vật kiến trúc của các cơ quan, tổ chức đơn vị có dự toán kinh phí sửa chữa dưới 100 triệu đồng.

2. Sửa chữa, bảo dưỡng các tài sản khác (phương tiện vận tải, phương tiện làm việc, máy móc thiết bị...).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc sửa chữa, bảo dưỡng các tài sản có dự toán kinh phí sửa chữa từ 70% giá trị tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước quyết định sửa chữa, bảo dưỡng các tài sản cũ lại trong phạm vi dự toán được giao của các cơ quan, tổ chức đơn vị trực thuộc.

IV. Thẩm quyền quyết định việc thuê trụ sở làm việc và tài sản khác

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

- Việc thuê trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh khi thuê tài sản khác (không phải là trụ sở làm việc) phục vụ hoạt động ngoài phạm vi nguồn kinh phí được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc thuê tài sản khác (không phải là trụ sở làm việc) phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã ngoài phạm vi nguồn kinh phí được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc thuê tài sản khác (không phải là trụ sở làm việc) phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi dự toán được giao.

V. Thẩm quyền thu hồi tài sản nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi:

- Nhà, đất và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và thủ trưởng cơ quan có liên quan.

- Xe ô tô các loại và tài sản khác có giá trị mua sắm ban đầu từ 500 triệu đồng trở lên trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định thu hồi tài sản nhà nước không thuộc quy định tại điểm 1 mục này của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý có giá trị mua sắm ban đầu từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng theo đề nghị của thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản nhà nước trong nội bộ các đơn vị trong ngành có giá trị mua ban đầu dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi tài sản nhà nước không thuộc quy định tại điểm 1 mục này đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thuộc phạm vi quản lý có giá trị mua sắm ban đầu dưới 100 triệu đồng theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch và cơ quan có liên quan.

VI. Thẩm quyền điều chuyển tài sản nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản nhà nước:

- Nhà, đất thuộc trụ sở làm việc và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất.

- Xe ô tô kể cả xe chuyên dùng và tài sản khác có giá trị mua sắm ban đầu từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản của các đơn vị thuộc địa phương quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định điều chuyển tài sản của nhà nước không thuộc quy định tại điểm 1 mục này có giá trị mua sắm ban đầu từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng giữa các đơn vị thuộc tỉnh quản lý, giữa các đơn vị cấp tỉnh với Ủy ban nhân dân cấp huyện, giữa các Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cơ sở đề nghị xử lý tài sản nhà nước của thủ trưởng các các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định điều chuyển tài sản nhà nước không thuộc điểm 1, điểm 2 mục này giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chuyển tài sản nhà nước không thuộc quy định tại điểm 1, điểm 2 mục này có giá trị mua ban đầu dưới 100 triệu đồng giữa các đơn vị thuộc huyện quản lý, giữa các đơn vị cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp xã, giữa các Ủy ban nhân dân cấp xã trên cơ sở đề nghị xử lý tài sản nhà nước của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

VII. Thanh lý tài sản nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý:

- Nhà và công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, (trừ trường hợp phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư, xây dựng của các đơn vị đó được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt). Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

- Xe ô tô kể cả xe chuyên dùng và tài sản khác có giá trị mua sắm ban đầu từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do các đơn vị thuộc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định thanh lý:

- Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị cấp tỉnh nằm trong mặt bằng thi công các dự án đầu tư xây dựng đó được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt.

- Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản của các đơn vị cấp tỉnh.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý:

- Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất của các đơn vị cấp huyện quản lý, phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị cấp huyện, cấp xã có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý: Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

5. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã quyết định thanh lý: Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

VIII. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước, được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với các tài sản khác

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với:

+ Vật quý hiếm, đồ cổ bị chôn dấu, chìm đắm, bị đánh rơi, bỏ quên, được tìm thấy.

+ Bất động sản trên địa bàn được xác định là vô chủ hoặc không xác định được chủ sở hữu.

+ Di sản không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng người đó không được quyền hưởng di sản hoặc từ chối quyền hưởng di sản.

+ Tài sản của các dự án sử dụng vốn ngoài nước do địa phương quản lý sau khi kết thúc hoạt động được chuyển giao cho nhà nước Việt Nam.

- Thủ trưởng các đơn vị xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản được chủ sở hữu chuyển giao quyền sở hữu cho đơn vị mình dưới hình thức biếu, tặng, cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật.

IX. Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

1. Thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản:

Cơ quan đang quản lý hoặc được giao tạm quản lý tài sản có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản đó được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 2 mục này.

2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được quy định như sau:

a. Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước tại điểm 1, mục VIII được xử lý như sau:

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với:

Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan cấp tỉnh quản lý (bao gồm cả các cơ quan quản lý theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh ...) quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan nhà nước thuộc cấp huyện quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

b. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác được xác lập quyền sở hữu nhà nước quy định tại điểm 2 mục VIII và tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước quy định tại Nhóm I, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy hiểm, sử dụng vì mục đích thương mại được ban hành kèm theo Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về “Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm”.

X. Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước

a. Phân cấp nguồn thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập sở hữu của Nhà nước được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước và phân chia cho các cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan theo quy định.

b. Phân cấp nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

- Chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu của Nhà nước được sử dụng từ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản.

- Trường hợp xử lý tài sản không có nguồn thu hoặc số thu không đủ bù đắp chi phí, thì chi phí do ngân sách nhà nước chi trả. Tài sản do cấp nào xử lý thì chi phí do ngân sách cấp đó chi trả.

- Trường hợp tài sản điều chuyển cho các đơn vị của Nhà nước, thì chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản do đơn vị được tiếp nhận tài sản chi trả.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết;

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Ngô Đức Vượng (Đã ký)